Trẻ em Việt Nam *"được gia đình, Nhà nước và xã hội bảo vệ, chăm sóc và giáo dục"* (Điều 65, Hiến pháp năm 1992), được bảo đảm các quyền cơ bản, được tạo môi trường lành mạnh để phát triển toàn diện về thể chất và trí tuệ.

☐ Đẩy mạnh đầu tư cho giáo dục, chi ngân sách nhà nước cho giáo dục tăng từ 15,5% năm 2001 lên 20% mỗi năm, bắt đầu từ năm 2007. Việt Nam thuộc nhóm nước có tỷ lệ chi cho giáo dục cao nhất thế giới.

☐ Tại Việt Nam

- Tất cả trẻ em dưới 6 tuổi được khám chữa bệnh miễn phí, phổ cập giáo dục tiểu học miễn phí;
- Trẻ em nghèo được miễn học phí, học sinh nghèo dân tộc thiểu số được hỗ trợ sách giáo khoa;
- Tỷ lệ phổ cập giáo dục tiểu học đạt 97%; mạng lưới trường lớp được phát triển rộng khắp trong toàn quốc;
- Cả nước có 215 trường đại học, 204 trường cao đẳng, 295 trường trung cấp chuyên nghiệp, 142 trường cao đẳng nghề, 316 trường trung cấp nghề, 850 trung tâm dạy nghề.

☐ Điều 63 Hiến pháp 1992 khẳng định: "công dân nữ và nam có quyền ngang nhau về mọi mặt chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội và gia đình".

☐ Nghiêm cấm mọi hành vi phân biệt đối xử với phụ nữ, xúc phạm nhân phẩm phụ nữ. Sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới được xác định là mục tiêu và là cơ sở thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, xây dựng xã hội ổn định và phát triển bền vững.

"Việt Nam đạt mức cao hơn so với nhiều nước trong khu vực xét trên một số chỉ số về bình đẳng giới quan trọng" (Báo cáo đánh giá giới tại Việt Nam", Ngân hàng Thế giới, năm 2011).

☐ Tại Việt Nam

- Tỷ lệ phụ nữ tham gia vào lực lượng lao động là 73% trong khi tỷ lệ của nam giới là 82%;
- Tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội đạt 24,7 % (nhiệm kỳ 2011 - 2016), đứng thứ 2 khu vực châu Á - Thái Bình Dương;
- Việt Nam đã tham gia và tích cực triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới, Chiến lược Quốc gia về Bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020, Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Chương trình Quốc gia về Bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2015.

☐ Nhà nước Việt Nam thực hiện chính sách bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ lẫn nhau giữa các dân tộc, tạo mọi điều kiện để các dân tộc cùng phát triển, gắn bó mật thiết với sự phát triển chung của cộng đồng dân tộc Việt Nam; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, ngôn ngữ truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; nghiêm cấm mọi hành vi kỳ thị, chia rẽ dân tộc.

☐ Tỷ lệ hộ đói nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số giảm 3-5%/năm.

☐ Nhiều chương trình quốc gia và chính sách ưu đãi nhằm bảo đảm quyền và nâng cao chất lượng cuộc sống cho đồng bào dân tộc thiểu số được thực hiện tại Việt Nam, như: chương trình quốc gia về "phát triển kinh tế - xã hội"; chương trình quốc gia về "hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nước sinh hoạt"; chính sách khuyến khích đầu tư vào vùng dân tộc thiểu số và địa bàn khó khăn, ưu tiên vay vốn phát triển sản xuất, hỗ trợ dạy nghề…

☐ Tại các vùng đặc biệt khó khăn:

- 96% số xã có đường ôtô đến trung tâm xã;
- 100% xã có trường tiểu học, nhà mẫu giáo, có điện, nước;
- 100% huyện có trường trung học phổ thông, có trung tâm y tế và bác sĩ, cán bộ y tế;
- 100% người dân được trợ giúp pháp lý miễn phí khi có nhu cầu;
- 100% người dân được hưởng bảo hiểm y tế;
- 15,6% đại biểu Quốc hội (nhiệm kỳ 2011 - 2016) là người dân tộc thiểu số.

☐ Ở Việt Nam, quyền tự do tín ngưỡng, tự do tôn giáo và tự do không tín ngưỡng, không tôn giáo của mọi công dân luôn được tôn trọng. Nhà nước Việt Nam quan tâm và tạo mọi điều kiện cho các tổ chức tôn giáo hoạt động, phát triển theo đúng quy định của pháp luật. Các giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của các tôn giáo được phát huy.

☐ Tính đến cuối năm 2012, tại Việt Nam:

- Có 23 triệu tín đồ, chiếm gần ¼ dân số;
- Đạo Phật được truyền vào Việt Nam từ những năm đầu Công nguyên, hiện có 10 triệu phật tử;
- Công giáo được du nhập vào Việt Nam năm 1533, hiện có khoảng 6 triệu tín đồ;
- Đạo Hồi được truyền vào Việt Nam từ thế kỷ X, XI, hiện có khoảng 73.000 tín đồ;
- Đạo Tin lành được du nhập vào khoảng cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, hiện cả nước có 1 triệu tín đồ;
- Đạo Cao đài ra đời vào đầu thế kỷ XX, hiện có hơn 2,4 triệu tín đồ;
- Phật giáo Hòa Hảo xuất hiện năm 1939, hiện có gần 1,3 triệu tín đồ;
- Các tôn giáo khác: khoảng 1 triệu tín đồ.

☐ Việt Nam là quốc gia đa tôn giáo, đa tín ngưỡng và có nhiều phong tục tập quán tâm linh;

"Công dân có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Nhà nước bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi công dân" (trích Điều 1, Pháp Lệnh Tín ngưỡng Tôn giáo năm 2004).

☐ Thực hiện, bảo đảm và phát huy quyền con người là chính sách nhất quán, là ưu tiên hàng đầu của Nhà nước Việt Nam.

☐ Việt Nam là một trong những quốc gia đi đầu trong việc thực hiện các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (MDGs) và đã hoàn thành trước thời hạn phần lớn các mục tiêu này, nổi bật là xóa đói giảm nghèo, phổ cập giáo dục tiểu học, thúc đẩy bình đẳng giới, nâng cao sức khỏe bà mẹ và trẻ em, phòng chống sốt rét và các dịch bệnh khác.

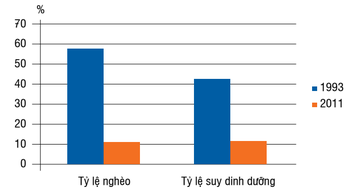

"Việt Nam đã đạt được những tiến bộ rất ấn tượng trong việc thực hiện các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ và đã hoàn thành một số mục tiêu mặc dù còn rất lâu nữa mới đến thời hạn năm 2015" ("Việt Nam và các Mục tiêu Phát triển Thiên Niên kỷ", Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc UNDP, năm 2011).

☐ Nhà nước Việt Nam tôn trọng và bảo đảm các quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do thông tin của người dân.

☐ Tại Việt Nam, tính đến cuối năm 2012:

- Có 786 cơ quan báo chí in với 1.016 ấn phẩm;
- Có 67 đài phát thanh truyền hình trung ương và địa phương, trong đó có 2 đài quốc gia, 1 đài truyền hình kỹ thuật số;
- Có 75 kênh truyền hình nước ngoài, phục vụ gần 2,5 triệu thuê bao trên toàn quốc;
- 61 báo, tạp chí điện tử, 191 mạng xã hội, hơn 1.000 trang thông tin điện tử tổng hợp, 2,5 triệu người có blog cá nhân; 8,5 triệu người sử dụng facebook...
- 17.000 người được cấp thẻ nhà báo, hàng nghìn phóng viên đang hoạt động báo chí;
- Việt Nam là một trong số 10 quốc gia có tốc độ phát triển internet nhanh nhất thế giới với khoảng 31 triệu người sử dụng internet.

☐ Tại Việt Nam, người dân, không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, trình độ văn hoá, nghề nghiệp, thời hạn cư trú, trực tiếp bầu ra Quốc hội, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất có các chức năng lập hiến, lập pháp, hoạch định chính sách phát triển đất nước và giám sát mọi hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á, đặt nền móng xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhà nước của dân, do dân và vì dân.

☐ Hiến pháp 1946, bản Hiến pháp đầu tiên trong lịch sử Việt Nam và đầu tiên ở Đông Nam Á, khẳng định *"tất cả quyền bính trong nước là của toàn thể nhân dân Việt Nam..."* và nêu rõ các quyền cơ bản của người dân.

☐ Việt Nam đã gia nhập hầu hết các công ước nhân quyền quốc tế quan trọng và xây dựng hệ thống pháp luật phù hợp các điều khoản trong tất cả các công ước mà Việt Nam tham gia.

- Công ước về Quyền Dân sự, Chính trị; Công ước về Quyền Kinh tế, Xã hội, Văn hóa; Công ước về Xóa bỏ mọi Hình thức Phân biệt Chủng tộc; Công ước về Xóa bỏ mọi Hình thức Phân biệt Đối xử với Phụ nữ; Là nước thứ hai trên thế giới và nước châu Á đầu tiên tham gia Công ước Quyền Trẻ em; phê chuẩn 18 Công ước của Tổ chức Lao động Quốc tế;
- Việt Nam đã phê chuẩn Công ước Dẫn độ Tội phạm Quốc tế và Nghị định thư về Ngăn chặn, Cấm và Trừng trị việc buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em;
- Việt Nam đã ký Công ước Quốc tế về Quyền của Người Khuyết tật và đang tiến hành thủ tục phê chuẩn Công ước này; đồng thời xem xét việc ký Công ước Chống Tra tấn.

BỘ NGOẠI GIAO VIỆT NAM
www.mofa.gov.vn
Thiết kế, chế bản và in: Công ty CP Truyền thông Đăng Sơn
In 2.000 tờ khổ 67.5 x 20cm. Giấy đăng ký KHXB số: 492-2013/CXB/51-14/HD cấp ngày 23/4/2013.
In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2013.

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QUYỀN CON NGƯỜI Ở VIỆT NAM

Les enfants Vietnamiens *"sont protégés, nourris, élevés par la famille, l'Etat et la société"* (article 65, Constitution de 1992), sont assurés de tous les droits fondamentaux, ont le droit d'avoir un bon environnement pour leur développement global physique et intellectuel.

Concernant la promotion de l'investissement dans l'éducation, le budget national réservé à l'éducation a augmenté de 15,5% par an en 2001, puis de 20% à partir de 2007. Le Viet Nam fait partie des pays consacrant la proportion la plus élevée à l'éducation.

Au Viet Nam

- Tous les enfants de moins de 6 ans ont droit à l'accès gratuit aux soins médicaux ainsi qu'à la scolarisation en primaire;
- Les enfants pauvres - minorités ethniques incluses - sont exemptés de frais de scolarité et sont subventionnés selon différents procédés;
- Le taux de scolarisation en primaire est de 97%, le réseau d'écoles se développe dans tout le pays;
- Le pays recense 215 universités, 204 collèges, 295 écoles professionnelles secondaires, 142 lycées professionnels, 316 écoles professionnelles et 850 centres de formation professionnelle.

LES DROITS DE L'HOMME AU VIET NAM

L'Etat Vietnamien exécute la politique de l'égalité, de la solidarité, du respect et de l'assistance mutuelle entre les ethnies, favorise le développement et la liaison étroite des ethnies pour le développement de la communauté des peuples Vietnamiens; préserve et promeut l'identité culturelle, les langues, les traditions des ethnies, interdit tout acte de discrimination et de division à l'encontre de ces dernières.

Le taux de familles pauvres issues des ethnies minoritaires recule de 3 à 5% par an.

Plusieurs programmes et politiques ayant pour objectif de garantir les droits et l'amélioration de la qualité de vie pour les populations issues des minorités ethniques sont mis en œuvre au Viet Nam, tels la politique sur la promotion de l'investissement dans les régions peuplées d'ethnies minoritaires, dans les régions en difficulté; les prêts prioritaires de développement de la production; le soutien à la formation professionnelle.

Dans les régions en difficulté et reculées:

- 96% des communes disposent de routes les reliant au centre;
- 100% des communes disposent d'une école maternelle, primaire, sont alimentées en eau et en électricité;
- 100% des districts ont un lycée, un centre médical avec médecins et personnel soignant;
- 100% de la population peut avoir recours à une assistance juridique en cas de besoin;
- 100% de la population dispose de l'assurance-santé;
- 15,6% des députés de l'Assemblée Nationale (mandat 2011- 2016) sont issus de minorités ethniques.

LES DROITS DE L'HOMME AU VIET NAM

L'article 63 de la Constitution de 1992 affirme que "les peuples - femmes et hommes - sont égaux sur tous les plans: politique, économique, culturel, social et familial".

Tout acte de discrimination à l'encontre des femmes, de la dignité des femmes est formellement interdit. Les progrès des femmes et l'égalité des sexes sont des objectifs et la base du développement économique, de l'édification de la société stable et du développement durable.

"Le Viet Nam a atteint un niveau plus élevé que les autres pays dans la région pour quelques indices importants en terme d'égalité des sexes" (Rapport de l'évaluation des sexes au Viet Nam, Banque Mondiale, 2011).

Au Viet Nam

- Le taux de la population active est de 73% chez les femmes, et de 82% chez les hommes;
- Le taux de députées à l'Assemblée Nationale est de 24,7% (mandat 2011-2016), soit le deuxième taux le plus élevé dans la région Asie-Pacifique;
- Le Viet Nam a promulgué et exécute à la lettre la loi sur l'égalité des sexes; la Stratégie Nationale sur l'égalité des sexes pour la période 2011-2020; la loi sur la prévention des violences familiales; le Programme National sur l'égalité des sexes pour la période 2011-2015.

LES DROITS DE L'HOMME AU VIET NAM

Au Viet Nam, la liberté de croyances, de religions et de non-pratique d'un culte religieux est respectée. L'Etat Vietnamien s'y intéresse de prêt et favorise toutes les activités des organisations religieuses ainsi que leur développement dans le cadre de la loi. Les valeurs culturelles, les bonnes mœurs des religions sont mises en avant.

A la fin de l'année 2012, l'on comptait au Viet Nam:

- 23 millions de pratiquants, ce qui représente presque 1/4 de la population;
- Le bouddhisme a été introduit au Viet Nam au début de notre ère. Il y a maintenant 10 millions de bouddhistes;
- Le catholicisme a été introduit au Viet Nam en 1533, avec aujourd'hui environ 6 millions d'adeptes;
- L'islam a été introduit au Viet Nam au cours des Xe et XIe siècles, et compte maintenant environ 73.000 d'adeptes;
- Le protestantisme a été introduit au Viet Nam à la fin du XIXe, début du XXe siècle, avec aujourd'hui un million d'adeptes;
- Le Cao Dai est né au début du XXe siècle, avec désormais plus de 2,4 millions de fidèles;
- Le bouddhisme Hoa Hao est apparu en 1939, et réunit près de 1,3 million de fidèles;
- Les autres sectes bouddhistes englobent à elles toutes environ un million de membres.

Le Viet Nam est un pays pluri religieux, de multi croyances et de traditions spirituelles;

"Le citoyen a le droit de la liberté de croyance, de religion, de suivre ou pas la religion. L'Etat assure le droit de la liberté de croyance, de religion de tous les citoyens. (L'extrait de l'article 1, l'Ordonnance sur la religion ou la conviction en 2004).

LES DROITS DE L'HOMME AU VIET NAM

L'exécution, la protection et la promotion des droits de l'Homme sont primordiales et respectées scrupuleusement au Viet Nam.

Le Viet Nam fait partie des premiers pays dans la réalisation des Objectifs du Millénaire pour le Développement, et a rempli en avance la plupart de ces objectifs, notamment la lutte contre la pauvreté, la généralisation de la scolarisation au primaire, la promotion de l'égalité homme/femme, l'amélioration de la santé des femmes et des enfants, la lutte contre le paludisme et les autres épidémies.

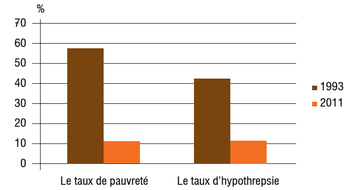

"Le Viet Nam a observé des progrès spectaculaires dans la réalisation des Objectifs du Millénaire pour le Développement et accompli d'autres objectifs plus tôt que l'échéance fixée en 2015"
("Le Viet Nam et les Objectifs du Millénaire pour le Développement", le programme de Développement des Nations Unies, en 2011).

LES DROITS DE L'HOMME AU VIET NAM

L'Etat Vietnamien respecte et assure les droits de la liberté d'expression et de presse, d'information des citoyens.

Au Viet Nam, il y avait fin 2012:

- 786 agences de presses avec 1.016 éditions;
- 67 stations de radiodiffusion centrales et locales, y compris 2 stations nationales et une station numérique;
- 75 chaines de télévisions étrangères, au service de près de 2,5 millions d'abonnés dans tout le pays;
- 61 journaux, magazines électroniques, 191 réseaux sociaux, 1000 pages de synthèse de l'information électronique, 2,5 millions de bloggeurs et 8,5 millions de personnes ayant un compte Facebook...;
- 17.000 journalistes ont une carte de presse et des milliers travaillent dans la presse écrite;
- Le Viet Nam fait partie des 10 pays observant la plus rapide croissance de l'Internet, avec environ 31 millions utilisateurs.

LES DROITS DE L'HOMME AU VIET NAM

Au Viet Nam, le peuple - sans distinction ni d'ethnie, de sexe, de couche sociale, de croyance, de religion, de niveau intellectuel, de profession, ni de durée de résidence - élit au suffrage direct les députés de l'Assemblée National, l'organe suprême représentatif le plus élevé qui détient les pouvoirs constituant et législatif, définit et approuve les politiques de développement du pays et surveille toutes les actions des organes du pays.

Le 2 septembre 1945, le Président Ho Chi Minh proclamait la Déclaration d'Indépendance, marquant la naissance officielle de la République Démocratique du Viet Nam, qui devenait ainsi le premier pays ouvrier-paysan d'Asie du Sud-Est. Déclaration qui servait de fondement l'édification d'un pays législatif socialiste démocratique au Viet Nam, le pays du peuple, par le peuple et pour le peuple.

La Constitution de 1946, la première Constitution dans l'histoire du Viet Nam et de l'Asie du Sud-Est, affirme que "tous les pouvoirs du pays appartiennent aux Vietnamiens…". Sont inscrits également les droits fondamentaux du peuple.

LES DROITS DE L'HOMME AU VIET NAM

Le Viet Nam a adhéré à presque toutes les Conventions internationales importantes relatives aux droits de l'Homme et a édifié un système juridique en conformité avec tous les articles inscrits dans ces Conventions:

- Le Viet Nam a signé et approuvé la Convention sur les droits civils, politiques; la Convention sur les droits économiques, sociaux, culturels; la Convention sur l'élimination de toutes les formes de discrimination raciale; la Convention sur l'élimination de toutes les formes de discrimination à l'égard des femmes. Il est le deuxième pays au monde et le premier pays d'Asie à avoir ratifié la Convention sur les droits de l'enfant. Il a approuvé 18 Conventions de l'Organisation Mondiale du Travail;
- Le Viet Nam a ratifié et approuvé la Convention contre la criminalité transnationale organisée; la Convention internationale pénale et le Protocole visant à prévenir, interdire et punir la traite humaine, en particulier des femmes et des enfants;
- Le Viet Nam a ratifié la Convention internationale sur les droits des handicapés et des procédures en cours pour l'approuver, et envisage simultanément de ratifier la Convention contre la torture.

MINISTÈRE DES AFFAIRES ÉTRANGÈRES DU VIET NAM
www.mofa.gov.vn
Design, réédition et imprimerie: JSC Media Danson
Imprimé à 3.000 exemplaires, format 67.5 x 20cm. Permission No: 492-2013/CXB/51-14/HD délivré le 23/4/2013.
Achevé d'imprimer et dépôt légal en deuxième trimestre de 2013.

LA RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

LES DROITS DE L'HOMME AU VIET NAM

The Vietnamese children enjoy *"the protection, care and education"* of the State, society and family (Article 65, 1992 Constitution). They are entitled to basic rights and favorable conditions for their comprehensive intellectual and physical development.

Investment in education has seen steady increase, with annual budget spending rising from 15.5% in 2001 to 20% annually from 2007 - one of the highest percentage worldwide.

HUMAN RIGHTS IN VIET NAM

Viet Nam promotes equality, solidarity, and mutual respect and assistance among all ethnic groups to facilitate the equitable development of all, especially ethnic minorities. Viet Nam endeavours to preserve the cultural identities and traditional languages of all ethnic minorities, and forbids all acts of discrimination and division on ethnic grounds.

Poverty among ethnic minority groups reduces by 3 - 5% per year.

The Government has implemented several national programmes and incentive policies which aim to promote the rights and enhance the living standards of ethnic minority groups. These include special support programmes for social and economic development, for production and residential land, water and sanitation. Incentives are given to promote investment in ethnic minority and disadvantaged regions. People of ethnic minorities may also receive preferential loans for production, as well as assistance for vocational training.

In disadvantaged regions,

- 96% of communes have paved roads to the commune center;
- 100% of communes have primary schools, kindergartens, electricity and water supply;
- 100% of the districts have secondary schools, healthcare centers with doctors and health workers;
- 100% of the population receive free legal assistance upon request;
- 100% of the population receive health insurance;
- 15.6% of all National Assembly members (2011 - 2016 term) are from ethnic minorities.

HUMAN RIGHTS IN VIET NAM

Article 63 of the 1992 Constitution states "all citizens regardless of their sex have equal rights in all respects, political, economic, cultural, social and in family life." It strictly prohibits all forms of discrimination against women and violation of women's dignity.

The advancement of women and gender equality are defined as an objective and an instrument of economic growth, social stability and sustainable development.

"Significant progress has been made to close gender gaps in Viet Nam and, compared to its neighbors, the country is doing relatively well" ("Viet Nam - Country Gender Assessment", World Bank, 2011).

In Viet Nam,

- 73% of all women participate in the labor force while 82% of men do;
- A quarter of all National Assembly members are women (in 2011 - 2016 term), the second highest rate in the Asia-Pacific region;
- The Gender Equality Law, Law on Domestic Violence Prevention and Control, the National Strategy and National Programme on Gender Equality are being actively implemented.

HUMAN RIGHTS IN VIET NAM

In Viet Nam, freedom of belief and religion and freedom of non-belief and non-religion of all citizens are respected. Viet Nam creates favorable conditions for religious organizations to grow and operate, in compliance with the law. Good cultural and moral values of all religions are promoted.

By the end of 2012, in Viet Nam,

- There are 23 million religious followers, almost a quarter of the country's population;
- Buddhism, first introduced in Viet Nam in the early years AD, now has around 10 million followers;
- Catholicism came to Viet Nam in 1533 and now has around 6 million followers;
- There are some 73,000 Muslims. Islam was first introduced in Viet Nam in the 10th and 11th century;
- Entering Viet Nam in the late 19th and early 20th century, Protestantism now has about one million followers;
- Caodaism and Hoa Hao Buddhism, both endogenous religions since the early 20th century, has around 2.4 million and 1.3 million followers respectfully;
- Other religions share around one million followers.

Viet Nam is a multi-ethnic and multi-religious country and home to numerous spiritual traditions.

"Citizens have the right to freedom of belief and religion, following or not following any religion. The State guarantees citizens' right to belief and religious freedom." (Article 1, Ordinance on Beliefs and Religions, 2004).

HUMAN RIGHTS IN VIET NAM

Implementing, protecting and promoting human rights are always the consistent policy and top priority of the Vietnamese Government.

Viet Nam is one of most successful countries in implementing the Millennium Development Goals (MDGs), having achieved most of the goals ahead of the deadline, most notably in poverty reduction, universalization of primary education, gender equality, maternal and child care, and control of malaria and other epidemics.

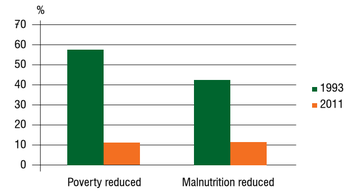

"Viet Nam has made very impressive progress towards achieving the MDGs and has been successful in meeting some of them …way ahead of the 2015 deadline." ("Viet Nam and the MDGs", UNDP, 2011).

HUMAN RIGHTS IN VIET NAM

Viet Nam respects and guarantees freedom of speech, information and the press.

By the end of 2012, in Viet Nam, there are

- 786 print media agencies with 1,016 publications;
- 67 broadcasters nationwide, of which two are national and one is digital television;
- 75 international TV channels available for nearly 2.5 million subscribers nationwide;
- 61 online newspapers and magazines, 191 social networks, over 1,000 general information webpages, 2.5 million bloggers, and 8.5 million facebook users;
- 17,000 licenced reporters and journalists;
- Viet Nam is among the 10 countries worldwide that have the fastest internet growth rate with around 31 million internet users.

HUMAN RIGHTS IN VIET NAM

In Viet Nam, all people, regardless of their ethnicity, gender, social class, belief, religion, education, occupation or time of residence, have the right to directly elect the National Assembly, which has constitutional and legislative powers as well as the authority to decide major national development policies and supervise the operation of state agencies.

HUMAN RIGHTS IN VIET NAM

Viet Nam is party to most of the core human rights treaties, and has been improving its legal system in accordance with these instruments.

- Viet Nam is party to the International Covenant on Civil and Political Rights (ICCPR), International Covenant on Economic, Social and Cultural Rights (ICESCR), Convention on the Elimination of All Forms of Racial Discrimination (CERD), Convention on the Elimination of All Forms of Discrimination Against Women (CEDAW). Viet Nam is the second country in the world and the first in Asia to sign the Convention on the Rights of the Child. It has also ratified 18 ILO Conventions;
- Viet Nam has ratified the Convention against Transnational Organized Crime and the Protocol to Prevent, Suppress and Punish Trafficking in Persons, especially Women and Children;
- Viet Nam has signed the Convention on the Rights of Persons with Disabilities and is making preparations for its ratification. The country is also considering joining the Convention Against Torture.

MINISTRY OF FOREIGN AFFAIRS OF VIET NAM
www.mofa.gov.vn
Design, pre-press and printing: DanSon Media JSC
Printed 5,000 copies, size 67.5 cm x 20 cm. Publishing License No. 492-2013/CXB/51-14/HD issued on 23 April 2013.
Printing completed and copyright deposited in the second quarter of 2013.

HUMAN RIGHTS IN VIET NAM

On 2 September 1945, President Ho Chi Minh read the Declaration of Independence proclaiming the birth of the modern Viet Nam - a socialist state ruled by law, a state of the people, by the people and for the people.

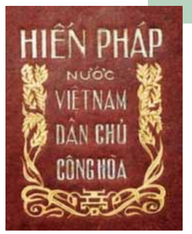

Viet Nam's first-ever Constitution, adopted in 1946, affirmed that *"all powers in the country are vested in the people"* and guarantee people's basic rights. It was the first in Southeast Asia to do so.

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

HUMAN RIGHTS IN VIET NAM

Cách gấp

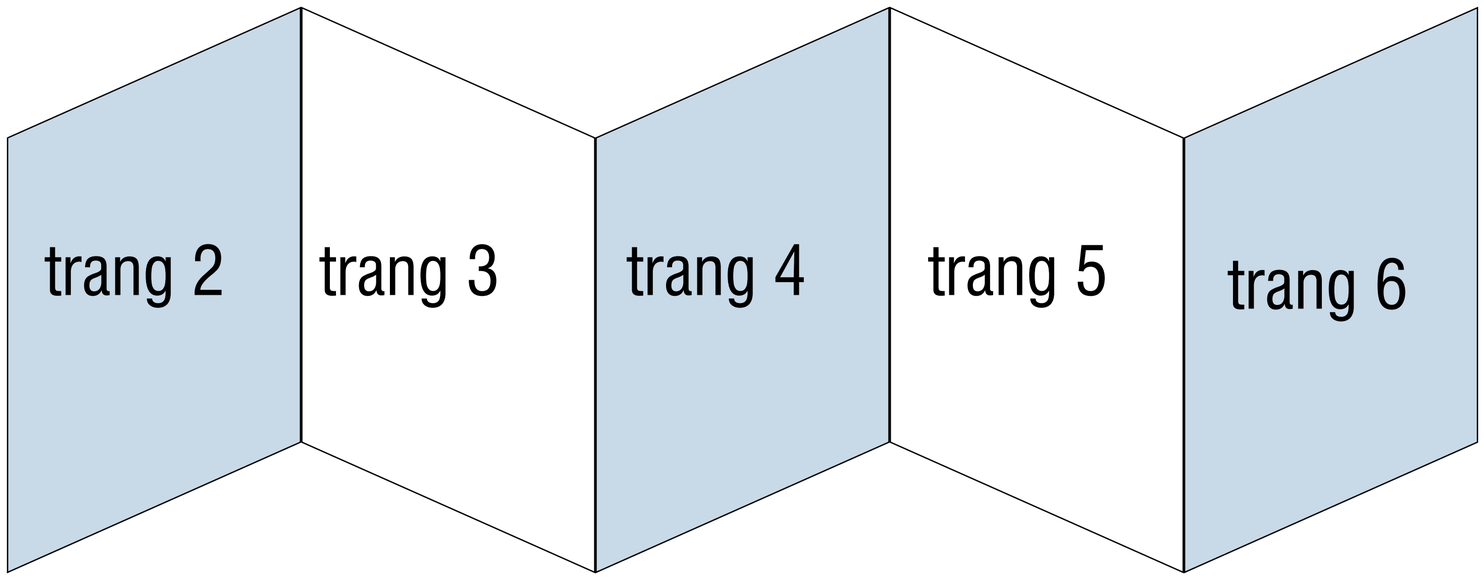
trang 2
trang 3
trang 4
trang 5
trang 6

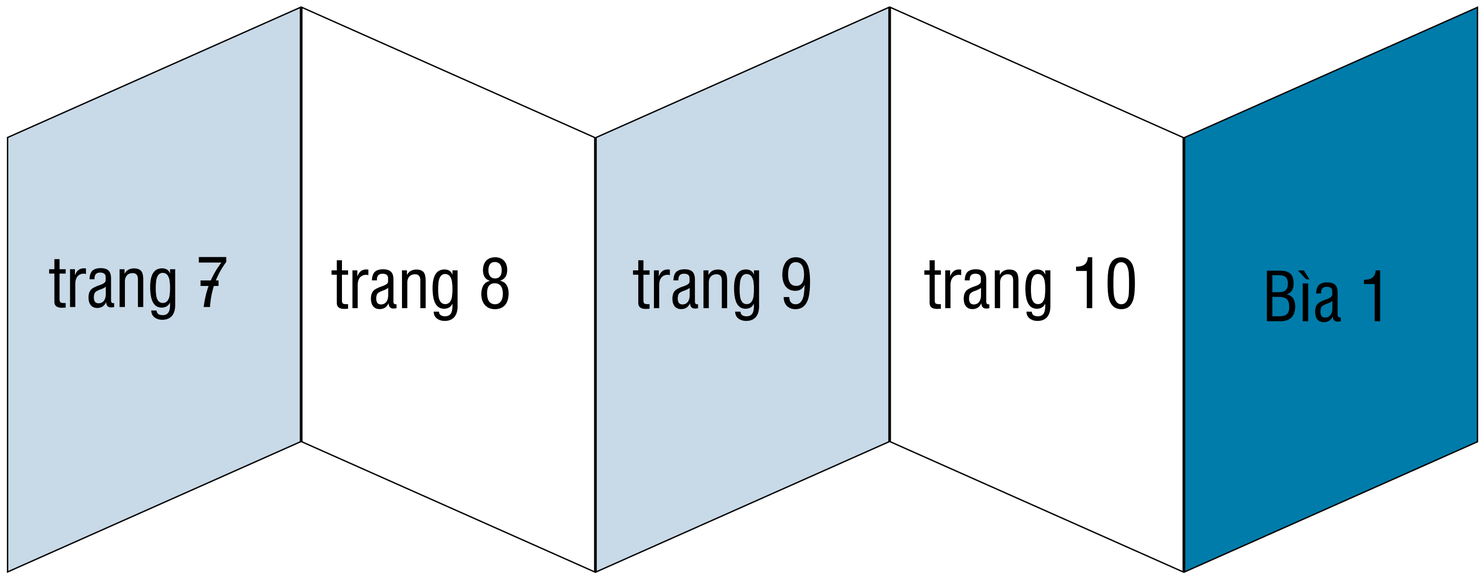
trang 7
trang 8
trang 9
trang 10
Bìa 1